TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ML
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2023/HS-ST
Ngày 23-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tòng Văn Máy và bà Trần Thị Thúy.

- Thư ký phiên toà: Ông Đào Ngọc Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/ QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Lò Thị X,** sinh ngày 10/4/1984, tại PT, ML, Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản P, xã PT, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 0/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn Đ, sinh năm 1956, và con bà Vì Thị L, sinh năm 1960; có chồng là Tòng Văn B, sinh năm 1984 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Ngày 07/02/2018 bị Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2022; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Họ và tên: **Lò Văn N,** sinh ngày 22/3/1975, tại PT, ML, Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản P, xã PT, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 05/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn M (đã chết), và con bà Lò Thị P, (đã chết); có vợ là Lò Thị Nh, sinh năm 1979 và có 02 con, lớn

nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Ngày 09/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm 06 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2022; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Thị X: Ông Lường Duy T, Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn N: Ông Đặng Văn Q, Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 12/12/2022, tại nhà của Lò Thị X ở bản P, xã PT, huyện ML, Công an xã PT phát hiện, bắt quả tang Lò Văn N đang có hành vi tàng trữ 01 cục bột màu trắng, nghi là Heroine và 01 cục bột màu hồng, nghi là Methamphetamine. Lò Văn N khai nhận vừa mua số Heroine của Lò Thị X với số tiền 50.000 đồng để sử dụng.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Thị X, kết quả: thu giữ 01 gói nilon màu trắng, bên trong đựng 03 gói nilon màu xanh, 01 gói nilon màu trắng, bên trong các gói đều chứa cục bột màu trắng, nghi là Heroine.

Vật chứng thu giữ:

- 01 cục bột màu trắng, nghi là Heroine và 01 cục bột màu hồng, nghi là Methamphetamine, do Lò Văn N tự giác giao nộp.

- 01 gói nilon màu trắng, bên trong đựng 03 gói nilon màu xanh, 01 gói nilon màu trắng, bên trong các gói đều chứa cục bột màu trắng, nghi là Heroine, thu giữ của Lò Thị X.

Ngày 12/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML và Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tiến hành bóc mở niêm phong và cân tịnh vật chứng thu giữ. Kết quả xác định: 01 cục bột màu trắng do Lò Văn N tự giác giao nộp có khối lượng cân tịnh là 0,03 gam, lấy hết 0,03 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu XN; 01 cục bột màu hồng (do Lò Văn N tự giác giao nộp) có khối lượng cân tịnh là 0,02 gam, lấy hết 0,02 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu N; 03 gói nilon màu xanh, bên trong các gói đều chứa cục bột màu trắng (thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Thị X) có tổng khối lượng là 0,12 gam, lấy hết 0,12 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu lần lượt từ X1 đến X3; 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa cục bột màu trắng (thu giữ khi khám xét khẩn

cấp chỗ ở của Lò Thị X) có khối lượng là 0,04 gam, lấy hết 0,04 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu X4.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML ra quyết định trưng cầu giám định số 139. Tại kết luận giám định số 1842 ngày 13/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Các mẫu gửi giám định ký hiệu XN, X1, X2, X3, X4 đều là ma túy, loại Heroine. Mẫu gửi giám định ký hiệu N là ma túy, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,19 gam loại Heroine và 0,02 gam loại Methamphetamine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Ngày 14/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã ra quyết định trưng cầu giám định số 140 về loại tiền đối với 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng. Tại kết luận giám định số 63 ngày 22/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Số tiền 50.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Lò Văn N và Lò Thị X khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/12/2022 Lò Văn N đi bộ tại đoạn đường thuộc bản PT, xã PT, huyện Mường La thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông (Lò Văn N không biết họ tên, địa chỉ), N hỏi mua ma túy nhưng người này nói còn ít không bán và cho N 01 cục Methamphetamine để sử dụng. Sau đó Lò Văn N tiếp tục đi bộ đến nhà Lò Thị X ở bản P, xã PT, huyện ML và hỏi mua được của Lò Thị X 01 gói Heroine với số tiền 50.000 đồng. Sau khi mua ma túy Lò Văn N định mang ra sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã PT, huyện ML phát hiện, bắt quả tang. Về nguồn gốc số Heroine bán cho Lò Văn N, Lò Thị X khai X mua của một người đàn ông dân tộc Mông (không biết họ tên, địa chỉ) tại đoạn đường giáp ranh giữa xã PT, huyện ML và xã HT, huyện ML vào ngày 11/12/2022 với số tiền 100.000 đồng để bán kiếm lời.

Đối với người đàn ông theo lời khai của Lò Thị X là người đã bán Heroine cho X vào ngày 11/12/2022 và người đàn ông dân tộc Mông theo lời khai của Lò Văn N là người đã cho N 01 cục Methamphetamine vào ngày 12/12/2022, Lò Thị X và Lò Văn N không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này, việc trao đổi, mua bán ma túy không có ai biết hoặc chứng kiến. Ngoài lời khai của X và N Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ML không thu thập được tài liệu chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 29/CT-VKS-ML ngày 08/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo Lò Thị X về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố bị cáo; Lò

Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Thị X đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; truy tố bị cáo Lò Văn N đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Thị X phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Lò Thị X từ 36 tháng đến 42 tháng tù giam.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Lò Văn Ntừ 18 tháng đến 24 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (gồm có 02 phong bì niêm phong cũ đã bóc mở, 02 mảnh nilon màu trắng, 03 mảnh nilon màu xanh).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án: Đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Lò Thị X, bị cáo Lò Văn N khẳng định bị cáo Lò Thị X bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Lò Văn N bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì các bị cáo là người dân tộc sống ở vùng điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết, nhận thức kém, sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Đề nghị miễn án phí và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, vì các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định, tài sản không có giá trị lớn.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, các bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo Lò Thị X, Lò Văn N thừa nhận: Ngày 12/12/2022 bị cáo Lò Thị X đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,16 gam Heroine với mục đích để bán kiếm lời và hành vi bán trái phép 01 gói Heroine cho Lò Văn N với số tiền 50.000 đồng. Bị cáo Lò Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,03 gam Heroine và 0,02 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã PT, huyện ML phát hiện bắt quả tang. Do ngày 09/6/2021 bị cáo Lò Văn N mới chấp hành xong hình phạt 07 năm 06 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số 04/2016/HSST ngày 09/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La, do đó hành vi tàng trữ trái phép 0,03 gam Heroine và 0,02 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng của bị cáo Lò Văn N đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, thông báo kết quả giám định vật chứng của vụ án, lời khai của người chứng kiến.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lò Thị X đã thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, được quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lò Văn N đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình làm là nguy hiểm cho xã hội và bản thân, nhưng bị cáo Lò Thị X do hám lời bất chính, bị cáo Lò Văn N do nghiện ma túy nên các bị

cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi tàng trữ trái phép Heroine để bán kiếm lời và hành vi bán trái phép Heroine của bị cáo Lò Thị X; hành vi cất giấu, cất giữ trái phép 0,03 gam Heroine và 0,02 gam Methamphetamine của bị cáo Lò Văn N được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tội phạm các bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là thuộc trường hợp nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ

Về tình tiết tăng nặng:

Đối với bị cáo Lò Thị X: Ngày 07/02/2018 bị cáo Lò Thị X bị Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong vào ngày 13/7/2022, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm.

Đối với bị cáo Lò Văn N: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Toà cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo Lò Thị X, Lò Văn N áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4] Về hình phạt

Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt các bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly các bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để các bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 đều quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Xét điều kiện, hoàn cảnh của các bị cáo, các bị cáo thu nhập không ổn định, tài sản không có gì giá trị lớn, các bị cáo không có khả năng thi hành, Toà cần xem xét không áp dụng đối với các bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Lò Thị X và người đàn ông cho trái phép chất ma túy cho bị cáo Lò Văn N, cơ quan chức năng không có cơ sở chứng minh, xử lý.

[6] Về vật chứng của vụ án:

01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (gồm có 01 phong bì niêm phong cũ đã bóc mở và 02 mảnh nilon màu trắng, 03 mảnh nilon màu xanh). Là của bị cáo dùng thực hiện tội phạm, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 50.000 đồng, là số tiền bị cáo Lò Thị X phạm tội mà có, do vậy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Tài liệu trong hồ sơ xác định các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lò Thị X, Lò Văn N xin miễn nộp tiền án phí. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án, các bị cáo thuộc trường hợp được miễn tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015:

Tuyên bố: bị cáo Lò Thị X phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Lò Thị X 36 (Ba mươi sáu) tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 12/12/2022).

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015:

Tuyên bố: bị cáo Lò Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Lò Văn N 18 (Mười tám) tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 12/12/2022).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an huyện ML niêm phong dán kín, (gồm có 02 phong bì niêm phong cũ đã bóc mở, 02 mảnh nilon màu trắng, 03 mảnh nilon màu xanh).

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/3/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện ML và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Thị X, Lò Văn N.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 23/3/2023.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- Bị cáo (2);
- Người bào chữa (2);
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện ML;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lê Thị Thu Hà